**Mẫu số 9a**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC (1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số.../... V/v đề nghị không thu thuế… | *…, ngày … tháng … năm …* |

Kính gửi:…….. (2)

**I. Thông tin về tổ chức/cá nhân đề nghị không thu thuế**

1. Tên người nộp thuế: ...

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số... Ngày cấp:.../.../... Nơi cấp: ...

Quốc tịch:...

Địa chỉ:...

Quận/huyện:... Tỉnh/thành phố: ...

Điện thoại:... Fax:... Email:...

2. Tên người được ủy quyền/tổ chức nhận ủy thác: ...

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:... Ngày cấp:,../.../... Nơi cấp:...

Quốc tịch:...

Địa chỉ : ...

Quận/huyện:... Tỉnh/thành phố: ...

Điện thoại:... Fax:... Email: ...

Hợp đồng đại lý hải quan số: ... ngày ...

**II. Thông tin về hàng hóa đề nghị không thu thuế**

1. Số tờ khai:... ngày... tháng... năm... Nơi đăng ký tờ khai: ...

Tên hàng, mô tả hàng hóa: ...

Số lượng: ...

Trị giá: ...

2. Thực hiện thanh toán qua ngân hàng:

□ Có, số chứng từ thanh toán: ……………

□ Không.

3. Hàng hóa chưa qua sử dụng, gia công, chế biến

□ Có

□ Không

4. Đối với máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện vận chuyển của các tổ chức, cá nhân được phép tạm nhập, tái xuất thuộc trường hợp hoàn thuế nhưng người nộp thuế chưa nộp thuế

a) Thời gian sử dụng và lưu lại tại Việt Nam:

b) Tỷ lệ mức khấu hao, phân bổ trị giá hàng hóa:

c) Thực hiện theo hình thức thuê

□ Có

□ Không

d) Giá tính thuế nhập khẩu tính trên giá đi thuê, đi mượn: (3)

□ Có.

□ Không.

**III. Thông tin về số tiền thuế đề nghị không thu**

1. Thông tin về tiền thuế

*Đơn vị: VNĐ*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **LOẠI THUẾ** | **Số tiền đề nghị không thu** |
| 1 | Thuế xuất khẩu |  |
| 2 | Thuế nhập khẩu |  |
| 3 | Thuế tự vệ |  |
| 4 | Thuế chống bán phá giá |  |
| 5 | Thuế chống trợ cấp |  |
| 6 | Thuế tiêu thụ đặc biệt |  |
| 7 | Thuế bảo vệ môi trường |  |
| 8 | Thuế giá trị gia tăng |  |
| **Tổng cộng** *(bằng số)* | |  |

*(Bằng chữ:...)*

2. Lý do đề nghị không thu thuế: ...(4)

3. Hồ sơ, tài liệu kèm theo: ...(5)

Tổ chức/cá nhân cam đoan thông tin khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai./.

|  |  |
| --- | --- |
| **NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ HẢI QUAN**  Họ và tên:.... Chứng chỉ hành nghề số:... | **NGƯỜI NỘP THUẾ** **hoặc** **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ** *(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có))* |

***Ghi chú:***

(1) Đối với cá nhân: Bỏ trống.

(2) Tên cơ quan có thẩm quyền xử lý không thu thuế.

(3) Trường hợp máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện vận chuyển của các tổ chức, cá nhân được phép tạm nhập, tái xuất khi tạm nhập giá tính thuế nhập khẩu được tính trên giá đi thuê, đi mượn thì không thuộc các trường hợp được hoàn thuế, không thu thuế.

(4) Ghi rõ lý do và điều, khoản văn bản quy phạm pháp luật áp dụng. Trường hợp đề nghị không thu thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc đối tượng hoàn thuế nhưng người nộp thuế chưa nộp thuế thì phải ghi rõ vào mục này.

(5) Liệt kê tài liệu kèm theo.